

**ĐÁNH GIÁ BỔ SUNG KẾT QUẢ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI
NĂM 2018, TÌNH HÌNH NHỮNG THÁNG ĐẦU NĂM 2019 VÀ
NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM THỜI GIẠN TỚI**
*(Báo cáo của Chính phủ trình bày tại Phiên khai mạc
Kỳ họp thứ 7, Quốc hội khoá XIV)*

*Kính thưa các đồng chí lãnh đạo, nguyên lãnh đạo Đảng, Nhà nước,
Mặt trận Tổ quốc Việt Nam,*

*Kính thưa các đồng chí lão thành cách mạng, các vị khách quý, các vị đại
biểu Quốc hội và đồng bào, cử tri cả nước,*

Theo chương trình kỳ họp, Chính phủ đã gửi đến các vị đại biểu Quốc hội 23 báo cáo, tờ trình về các lĩnh vực kinh tế, xã hội, môi trường, quốc phòng, an ninh, đối ngoại. Được sự phân công của đồng chí Thủ tướng, tôi xin thay mặt Chính phủ trình bày một số nội dung chủ yếu về đánh giá bổ sung kết quả phát triển kinh tế - xã hội (KTXH) năm 2018, tình hình những tháng đầu năm 2019 và nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm thời gian tới.

**I. ĐÁNH GIÁ BỔ SUNG KẾT QUẢ NĂM 2018 VÀ TÌNH HÌNH KINH TẾ
- XÃ HỘI NHỮNG THÁNG ĐẦU NĂM 2019**

1. Về đánh giá bổ sung kết quả năm 2018

Tại Kỳ họp thứ 6 Quốc hội khoá XIV, Chính phủ đã báo cáo tình hình KTXH 9 tháng và ước thực hiện cả năm 2018. Trong những tháng cuối năm, Chính phủ đã chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương kiên định mục tiêu đề ra, tiếp tục thực hiện đồng bộ, quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp trên tất cả các lĩnh vực.

Nhờ sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân cả nước, tình hình KTXH quý IV chuyển biến tích cực, góp phần mang lại kết quả quan trọng, toàn diện trên tất cả các lĩnh vực của năm 2018 - năm bản lề thực hiện kế hoạch phát triển KTXH 5 năm 2016 - 2020. Chúng ta đã đạt và vượt toàn bộ 12 chỉ tiêu chủ yếu, trong đó 3 chỉ tiêu đạt, 9 chỉ tiêu vượt và nhiều chỉ tiêu đạt cao hơn số đã báo cáo Quốc hội¹. Tốc độ tăng trưởng GDP đạt 7,08% (đã báo cáo trên 6,7%), cao nhất kể từ năm 2008², thuộc nhóm các nền kinh tế có tốc độ tăng trưởng cao nhất khu vực và thế giới. GDP bình quân đầu người đạt 2.590 USD. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch tích cực; chất lượng tăng trưởng được cải thiện; đóng góp của năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) đạt 45,2% (bình quân 3 năm 2016 - 2018 là 43,29%, vượt mục tiêu kế hoạch 5 năm đề ra là 30 - 35%); năng suất lao động tăng gần 6%; hiệu suất sử dụng vốn đầu tư tăng (chỉ số ICOR giảm từ 6,42 năm 2016 còn 5,97 năm 2018). Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) thực hiện đạt 19,1 tỷ USD, tăng 9,1%. Kim ngạch xuất khẩu tăng 13,2% (đã báo cáo 11,2%), tổng kim ngạch xuất nhập khẩu đạt trên 480 tỷ USD và xuất siêu 6,8 tỷ USD, cao nhất từ trước tới nay. Thu ngân sách nhà nước (NSNN) vượt 8% so với dự toán (đã báo cáo vượt 3%); bội chi ngân sách 3,46% GDP (đã báo cáo 3,67%); nợ công ở mức 58,4% GDP (đã báo cáo 61,4%). Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn đa chiều giảm còn 5,35% (đã báo cáo 5,2 - 5,7%); tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt 87,7% (đã báo cáo 86,9%). Có 43% số xã và 61 huyện đạt chuẩn nông thôn mới (đã báo cáo 40% số xã và 55 huyện). Các lĩnh vực văn

hóa, xã hội, môi trường đạt nhiều kết quả quan trọng. Công tác cải cách hành chính, phòng chống tham nhũng được triển khai quyết liệt; xử lý nghiêm nhiều vụ án kinh tế, tham nhũng lớn, dư luận xã hội quan tâm, góp phần củng cố niềm tin trong nhân dân. Quốc phòng, an ninh, đối ngoại được tăng cường; uy tín, vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế được nâng lên. Kết quả trên đây khẳng định, những nhận định, đánh giá mà Chính phủ đã báo cáo Quốc hội là phù hợp, trong đó có nhiều mặt tốt hơn.

2. Về triển khai kế hoạch năm 2019 và tình hình KTXH những tháng đầu năm

Bước vào năm 2019, tình hình quốc tế, khu vực tiếp tục diễn biến phức tạp; kinh tế thế giới dự báo tăng trưởng chậm lại; bảo hộ thương mại và rủi ro trên thị trường tài chính, tiền tệ quốc tế gia tăng; giá dầu thô biến động mạnh và có xu hướng tăng³. Thực hiện Kết luận của Trung ương và Nghị quyết của Quốc hội, ngay từ đầu năm, Chính phủ đã ban hành và chỉ đạo các cấp, các ngành triển khai thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả Nghị quyết số 01 về chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển KTXH, dự toán NSNN năm 2019 (với 186 nhiệm vụ, giải pháp cụ thể) và Nghị quyết số 02 về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia (với 64 nhiệm vụ, giải pháp cụ thể). Trong đó, tập trung củng cố nền tảng vĩ mô, quyết liệt cơ cấu lại nền kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng lực nội tại và khả năng chống chịu của nền kinh tế; xây dựng bộ máy kỷ cương, liêm chính, hành động, phục vụ, tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi; phát triển toàn diện, hài hòa các lĩnh vực văn hóa, xã hội, môi trường, không ngừng nâng cao đời sống mọi mặt của nhân dân; củng cố quốc phòng, an ninh, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, đẩy mạnh đối ngoại và hội nhập quốc tế; chủ động, tích cực tham gia chuẩn bị văn kiện và các nhiệm vụ liên quan phục vụ Đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

Xác định năm 2019 là năm bứt phá để hoàn thành kế hoạch 5 năm 2016 - 2020 và kỷ niệm 50 năm thực hiện Di chúc thiêng liêng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Chính phủ đã xác định phương châm "*kỷ cương, liêm chính, hành động, sáng tạo, bứt phá, hiệu quả*"; chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể; có kịch bản tăng trưởng, phương án điều hành hàng tháng, hàng quý theo ngành, lĩnh vực; thường xuyên kiểm điểm, đánh giá tình hình, kết quả thực hiện. Tập trung rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật để tháo gỡ rào cản, khó khăn, vướng mắc, nhất là về đầu tư, thương mại, thuế, phí, lao động, đất đai, tài nguyên... Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tập trung đơn giản hóa, cắt giảm điều kiện kinh doanh, kiểm tra chuyên ngành, giảm chi phí cho người dân, doanh nghiệp. Tổ chức các hội nghị toàn quốc về: hội nhập quốc tế, thúc đẩy sản xuất, xuất khẩu, chế biến nông sản, phát triển vùng kinh tế trọng điểm, du lịch, kinh tế tư nhân, doanh nghiệp công nghệ, đổi mới sáng tạo..., đưa ra những cơ chế, chính sách, giải pháp có tính đột phá, thúc đẩy những ngành, lĩnh vực có tiềm năng, lợi thế, tạo động lực cho phát triển. Nhiều địa phương đã chủ động tổ chức các diễn đàn, chương trình xúc tiến thương mại, đầu tư, du lịch... với sự

tham gia của đông đảo các nhà đầu tư, doanh nghiệp trong nước, ngoài nước để phát huy tiềm năng, thế mạnh, thu hút các nguồn lực phục vụ mục tiêu phát triển KTXH của địa phương, của vùng và cả nước. Các chủ trương của Đảng và Nghị quyết của Quốc hội được thể chế hóa và triển khai sâu rộng vào thực tiễn ngay từ những ngày đầu quý I/2019.

Lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Quốc hội, Chính phủ thường xuyên chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các bộ, ngành, địa phương thực hiện quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra trong từng lĩnh vực cụ thể, chú trọng giải quyết những vấn đề cấp bách, tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy triển khai các dự án kết cấu hạ tầng trọng điểm, rà soát quy hoạch ngành, lĩnh vực, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước (DNNN), cung cấp dịch vụ công trực tuyến, phát triển Chính phủ điện tử...⁴. Các cấp, các ngành thường xuyên tổ chức đối thoại, lắng nghe, giải quyết kiến nghị của người dân, doanh nghiệp; chú trọng thực hiện tốt các chính sách về văn hóa, xã hội, môi trường; tập trung giải quyết những vấn đề bức xúc về giáo dục đào tạo, y tế, đạo đức, văn hóa ứng xử; xử lý nghiêm vi phạm về an toàn thực phẩm, môi trường và tệ nạn xã hội. Chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát thi hành pháp luật, phòng chống tham nhũng, lãng phí, giải quyết khiếu nại, tố cáo; củng cố quốc phòng, an ninh, bảo đảm trật tự an toàn xã hội, trấn áp tội phạm; đẩy mạnh đối ngoại và hội nhập quốc tế... được cả hệ thống chính trị, toàn dân, toàn quân ủng hộ và đồng thuận cao.

2.1. Kết quả đạt được những tháng đầu năm 2019

Về kinh tế: Kinh tế vĩ mô tiếp tục ổn định, lạm phát được kiểm soát; chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân 4 tháng tăng 2,71%, thấp nhất trong 3 năm qua⁵. Mặt bằng lãi suất ổn định, giảm 0,5% cho các lĩnh vực ưu tiên⁶; nhu cầu vốn tín dụng cho nền kinh tế, tính thanh khoản và an toàn hệ thống được bảo đảm; đấu tranh quyết liệt với hoạt động tín dụng đen⁷. Tỷ giá, thị trường ngoại hối ổn định; dự trữ ngoại hối nhà nước đạt kỷ lục.

Tăng trưởng kinh tế (GDP) quý I đạt 6,79%⁸. Khu vực nông nghiệp tăng 2,68%, trong đó ngành thủy sản tăng 5,1%, cao nhất so với cùng kỳ 9 năm gần đây⁹. Khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 8,63%; ngành chế biến, chế tạo tăng 12,35%¹⁰. Khu vực dịch vụ tăng 6,5%; tổng cầu của nền kinh tế tiếp tục tăng mạnh; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng 4 tháng tăng 11,9%, cao nhất so với cùng kỳ 5 năm qua¹¹.

Xuất khẩu 4 tháng đạt 78,8 tỷ USD, tăng 5,8% (trong đó xuất khẩu của khu vực trong nước tăng 10,5%, khu vực FDI tăng 4%); xuất siêu 711 triệu USD. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội quý I tăng 8,8%; trong đó vốn đầu tư ngoài nhà nước tăng mạnh 13,6%. Trong 4 tháng, vốn FDI đăng ký mới và tăng thêm đạt 7,5 tỷ USD, tăng 28,6%; vốn thực hiện ước đạt 5,7 tỷ USD, tăng 7,5%. Có trên 43 nghìn doanh nghiệp thành lập mới và trên 17 nghìn doanh nghiệp hoạt động trở lại; tổng vốn đăng ký mới và bổ sung đạt trên 1,4 triệu tỷ đồng. Chỉ số nhà quản trị mua hàng (PMI) luôn ở mức cao, thuộc nhóm các nước dẫn đầu khu vực, thế giới¹².

Tổng thu NSNN 4 tháng tăng 13,9%, đạt 36,7% dự toán năm. Công tác phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại được đẩy mạnh; tình hình thị trường, giá cả ổn định, bảo đảm cân đối cung cầu hàng hóa, dịch vụ, không để thiếu hàng, sốt giá trong những dịp Lễ, Tết. Tiếp tục thực hiện lộ trình giá thị trường đối với điện, xăng dầu, bảo đảm không ảnh hưởng lớn đến mục tiêu kiểm soát lạm phát.

Tiếp tục đẩy mạnh các trọng tâm cơ cấu lại nền kinh tế và các ngành, lĩnh vực. Tập trung cơ cấu lại các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu; năng lực tài chính, quản trị điều hành, quản lý rủi ro của các tổ chức tín dụng được nâng lên¹³. Rà soát, xây dựng phương án phân bổ, sử dụng nguồn vốn dự phòng kế hoạch đầu tư công trung hạn, ưu tiên cho các dự án quan trọng, cấp bách, sớm hoàn thành đưa vào sử dụng. Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy mạnh công tác chuẩn bị, triển khai thực hiện các công trình, dự án trọng điểm¹⁴. Chỉ đạo tập trung triển khai thực hiện cơ cấu lại, cổ phần hóa, thoái vốn và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của DNNN theo đề án đã được phê duyệt.

Cơ cấu lại nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới được đẩy mạnh. Tiếp tục chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi mang lại hiệu quả, giá trị gia tăng và thu nhập cao hơn cho bà con nông dân. Thu hút mạnh doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn¹⁵; tích cực thực hiện các chương trình, đề án mới về phát triển nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới¹⁶. Đến nay đã có 72 huyện và 4.340 xã đạt chuẩn nông thôn mới (đạt 48,7%).

Thúc đẩy phát triển các dự án công nghiệp, năng lượng, các ngành sản xuất, lắp ráp ô-tô, chế biến nông, lâm, thủy sản... ứng dụng công nghệ cao, hiệu quả, có khả năng cạnh tranh khu vực, quốc tế¹⁷. Tập trung phát triển các ngành dịch vụ có tiềm năng, lợi thế, giá trị gia tăng cao và ứng dụng công nghệ hiện đại như tài chính, ngân hàng, logistics, công nghệ thông tin, thương mại điện tử... Trong 4 tháng thu hút 31,5 triệu lượt khách trong nước và gần 6 triệu lượt khách quốc tế, tăng 7,6%.

Tiếp tục rà soát, hoàn thiện các cơ chế, chính sách phát triển và đẩy mạnh liên kết vùng; phát huy tiềm năng, lợi thế của từng địa phương, từng vùng. Ban hành văn bản quy định chi tiết thực hiện Luật quy hoạch; rà soát, chấn chỉnh công tác quản lý quy hoạch xây dựng, đô thị. Thường xuyên theo dõi, đánh giá tình hình và thực hiện đồng bộ các giải pháp thúc đẩy thị trường bất động sản phát triển ổn định, lành mạnh.

Về văn hóa, xã hội: Cùng với phát triển kinh tế, Chính phủ chú trọng chỉ đạo thực hiện các chính sách phát triển văn hóa, xã hội và tập trung giải quyết các vấn đề xã hội. Rà soát, điều chỉnh biên chế, hợp đồng giáo viên, bổ sung cho các địa bàn còn thiếu, nhất là ở Tây Nguyên; quan tâm đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục đại học¹⁸. Tiếp tục triển khai Đề án phát triển hệ tri thức Việt số hóa¹⁹; ban hành Nghị định quy định về doanh nghiệp khoa học và công nghệ²⁰. Đối thoại, làm việc, gặp gỡ các nhà khoa học, kỹ sư, công nhân kỹ thuật cao. Xây dựng Đề án thành lập Trung tâm Đổi mới sáng tạo quốc gia. Chú trọng phát

triển y tế cơ sở, chủ động phòng chống dịch bệnh; nâng cao chất lượng khám chữa bệnh²¹. Thí điểm đầu thầu tập trung một số vật tư y tế. Tăng cường kết nối, quản lý các cơ sở kinh doanh, phân phối, bán lẻ thuốc²². Xây dựng trên 1.200 chuỗi thực phẩm an toàn²³; chấn chỉnh công tác bảo đảm vệ sinh, an toàn thực phẩm tại các trường học, nhà máy, khu công nghiệp.

Công tác quản lý và tổ chức lễ hội được chấn chỉnh; những hiện tượng tiêu cực, phản cảm giảm rõ rệt²⁴. Chuẩn bị chu đáo và tổ chức rất thành công Đại lễ Phật đản Vesak Liên hợp quốc 2019, được quốc tế đánh giá cao. Chú trọng công tác người cao tuổi; chăm sóc, bảo vệ và giáo dục trẻ em, phòng chống bạo lực gia đình²⁵.

Tiếp tục thực hiện tốt chính sách ưu đãi người có công²⁶, bảo đảm an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững. Đòi sống đồng bào miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số, vùng bị thiên tai được quan tâm, chăm lo²⁷. Thúc đẩy đào tạo nghề gắn kết với doanh nghiệp, đáp ứng yêu cầu của thị trường; đa dạng hóa hình thức, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin kết nối cung cầu trên thị trường lao động²⁸. Trong 4 tháng giải quyết việc làm cho trên 484 nghìn lao động (tăng 5,2% so với cùng kỳ năm 2018); trong đó, đưa trên 44 nghìn người đi lao động ở nước ngoài. Thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng, chống tệ nạn xã hội, điều trị cai nghiện ma túy. Thực hiện hiệu quả các giải pháp phát triển công nghệ thông tin, làm tốt công tác truyền thông. Tăng cường quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu số²⁹; đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin và hệ sinh thái số. Phê duyệt và tổ chức triển khai thực hiện Quy hoạch phát triển, quản lý báo chí toàn quốc đến năm 2025.

Về quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu: Rà soát, xử lý các dự án chậm đưa đất vào sử dụng, để lãng phí đất đai. Quản lý chặt chẽ nguồn thu từ đất đai, khoáng sản, tài nguyên nước³⁰. Hoàn thiện các quy định, chấn chỉnh công tác quản lý khai thác cát sỏi lòng sông; xử lý nghiêm các vi phạm. Quan tâm bảo vệ, phát triển rừng, sử dụng bền vững nguồn nước. Không để xảy ra sự cố đáng tiếc về môi trường; kiên quyết không đánh đổi môi trường lấy tăng trưởng. Chú trọng ngăn ngừa nhập khẩu công nghệ lạc hậu, ngành nghề ô nhiễm, rác thải, phế liệu. Tăng cường thanh tra các khu, cụm công nghiệp, các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, làng nghề có nguồn thải lớn trên lưu vực sông³¹; xử lý nghiêm các hành vi xả nước thải không đạt quy chuẩn. Vận động người dân, doanh nghiệp giảm sử dụng đồ nhựa dùng một lần. Đẩy mạnh triển khai thực hiện Nghị quyết 120 về phát triển bền vững vùng đồng bằng sông Cửu Long thích ứng với biến đổi khí hậu, chuẩn bị tổ chức Hội nghị đánh giá 2 năm thực hiện Nghị quyết.

Về xây dựng thể chế, cải cách hành chính, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng, lãng phí: Chất lượng và tiến độ trình, ban hành văn bản pháp luật được bảo đảm tốt hơn³². Tiếp tục rà soát, sắp xếp lại tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế cán bộ, công chức, viên chức. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương và phát động phong trào thi đua thực hiện văn hóa công sở. Đẩy mạnh đơn giản hóa, cắt giảm điều kiện kinh doanh, giảm chi phí, tạo thuận lợi cho

người dân, doanh nghiệp³³. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng Chính phủ điện tử và các cơ sở dữ liệu quốc gia; đưa vào hoạt động Trục liên thông văn bản quốc gia. Tăng cường đối thoại trực tiếp với nông dân, công nhân, trí thức; nâng cao hiệu quả hoạt động của các Cổng thông tin điện tử tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp.

Công tác thanh tra được đẩy mạnh và triển khai theo kế hoạch; ban hành kết luận thanh tra, chuyển sang cơ quan điều tra nhiều vụ việc nghiêm trọng, dư luận xã hội quan tâm. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo được triển khai tích cực. Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ đã tăng cường đôn đốc, kiểm tra các bộ, ngành, địa phương thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo; chỉ đạo giải quyết dứt điểm một số vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài, người dân bức xúc; số vụ việc và số người khiếu nại, tố cáo giảm³⁴. Công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí được triển khai quyết liệt; ban hành và chỉ đạo thực hiện nghiêm Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường ngăn chặn, xử lý có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp. Đẩy nhanh tiến độ điều tra, truy tố, xét xử nhiều vụ án tham nhũng nghiêm trọng, được dư luận đồng tình ủng hộ, góp phần củng cố niềm tin của nhân dân³⁵.

Về quốc phòng, an ninh, đối ngoại: Ban hành và quán triệt kế hoạch triển khai và quy định chi tiết thi hành pháp luật về quốc phòng, an ninh³⁶. Tiếp tục theo dõi sát, nắm chắc diễn biến tình hình quốc tế, khu vực, chủ động, kịp thời có biện pháp đấu tranh phù hợp để bảo vệ chủ quyền quốc gia. Ngăn chặn hiệu quả âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị. Đẩy mạnh phòng chống tội phạm; triệt phá nhiều vụ án rất lớn về ma túy, tổ chức đánh bạc trên mạng, tội phạm hình sự nghiêm trọng...; chú trọng giữ gìn an ninh trật tự, bảo đảm cuộc sống bình yên cho người dân; tai nạn giao thông giảm cả 3 tiêu chí³⁷.

Tổ chức tốt chương trình hoạt động đối ngoại của lãnh đạo Đảng, Nhà nước. Quan hệ với các đối tác lớn, các nước láng giềng, bạn bè truyền thống tiếp tục được tăng cường. Ban hành chương trình, kế hoạch cụ thể triển khai tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế và Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP)³⁸. Thực hiện hiệu quả công tác thông tin đối ngoại và bảo hộ người Việt Nam ở nước ngoài. Làm tốt vai trò nước chủ nhà của Hội nghị thượng đỉnh Mỹ - Triều lần thứ 2. Tăng cường quảng bá hình ảnh đất nước, con người Việt Nam, nâng cao uy tín và vị thế của nước ta trong khu vực, thế giới.

2.2. Về tồn tại, hạn chế và khó khăn, thách thức

Bên cạnh những kết quả đạt được, chúng ta vẫn còn nhiều tồn tại, hạn chế, trong đó có những vấn đề cần giải quyết trong trung, dài hạn mà Chính phủ đã báo cáo Quốc hội tại các kỳ họp trước; đồng thời tiếp tục đối mặt với các khó khăn, thách thức. Kinh tế vĩ mô chưa thực sự ổn định vững chắc do giá dầu thô, xung đột thương mại, căng thẳng địa chính trị ở nhiều nơi diễn biến bất ổn, khó lường. Tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công ở nhiều bộ, ngành, địa phương còn chậm. Cổ phần hóa, thoái vốn tại DNNN chưa đáp ứng yêu cầu. Xử lý dự án yêu

kém, thua lỗ còn khó khăn. Chi NSNN ở một số cơ quan, đơn vị chưa thực sự tiết kiệm. Quản lý tài sản công, đất đai, tài nguyên còn bất cập. Tăng trưởng một số ngành, lĩnh vực có xu hướng chậm lại. Sản xuất nông nghiệp gặp khó khăn; dịch tả lợn châu Phi lan rộng và tình trạng nắng nóng, thiếu nước ảnh hưởng lớn đến sản xuất và đời sống. Giá nhiều mặt hàng nông sản thế giới và trong nước giảm, ảnh hưởng đến sản xuất và thu nhập của người dân³⁹. Khu vực dịch vụ, du lịch chưa phát huy hết tiềm năng, thế mạnh; việc miễn thị thực, cấp thị thực điện tử, kết nối hàng không tới các thị trường trọng điểm còn hạn chế. Việc cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh ở một số lĩnh vực còn chậm, có nơi chưa thực sự quyết liệt. Sản xuất kinh doanh còn gặp nhiều khó khăn⁴⁰, khả năng huy động các nguồn lực, nhất là vốn tín dụng, đất đai, nhân lực chất lượng cao và mở rộng thị trường, tiêu thụ sản phẩm còn hạn chế, nhất là đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa; tình trạng buôn lậu, gian lận thương mại diễn biến phức tạp.

Đổi mới giáo dục đào tạo vẫn còn bất cập; chưa xử lý hiệu quả tình trạng thừa, thiếu giáo viên cục bộ. Còn những hành vi, vi phạm về đạo đức nhà giáo, bạo lực học đường, dâm ô trẻ em và biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống, văn hóa ứng xử, gian lận thi cử, lợi dụng tôn giáo, tín ngưỡng... gây bức xúc xã hội. Xảy ra nhiều vụ trẻ em bị tai nạn, thương tích, đuối nước thương tâm. Xảy ra nhiều vụ việc vi phạm quy định về an toàn thực phẩm; sử dụng rượu, bia, ma túy gây tai nạn giao thông, tội phạm nghiêm trọng. Công tác bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng còn nhiều bất cập. Đời sống một bộ phận nhân dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, vùng bị thiên tai còn khó khăn. Còn xảy ra vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường; công tác phối hợp xử lý ô nhiễm còn thiếu chặt chẽ, hiệu quả chưa cao.

Năng lực nghiên cứu, đề xuất chính sách chưa đáp ứng yêu cầu; còn một số quy định chồng chéo, thiếu khả thi, chậm được sửa đổi, chưa theo kịp thực tiễn cuộc sống để giải quyết kịp thời những vấn đề bức xúc xã hội. Kỷ luật, kỷ cương thực thi công vụ ở nhiều cơ quan, đơn vị chưa nghiêm; phối hợp công tác hiệu quả chưa cao; còn tình trạng né tránh, đùn đẩy trách nhiệm. Tình trạng những nhiễu, gây phiền hà, tham nhũng vặt của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức chưa được ngăn chặn hiệu quả. Tình hình an ninh trật tự diễn biến phức tạp ở một số địa phương; còn nhiều vụ tai nạn giao thông, cháy nổ nghiêm trọng.

Đánh giá chung, mặc dù còn những hạn chế, yếu kém, nhưng nhờ sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân cả nước, tình hình KTXH nước ta những tháng đầu năm 2019 tiếp tục chuyển biến tích cực, nhất là trong bối cảnh tình hình quốc tế, khu vực tiếp tục có nhiều khó khăn, thách thức. Kinh tế vĩ mô ổn định; lạm phát được kiểm soát; thu NSNN tăng khá; các ngành, lĩnh vực chủ yếu tiếp tục phát triển ổn định. Đời sống nhân dân được cải thiện. Các lĩnh vực văn hóa, xã hội, môi trường, cải cách hành chính, phòng chống tham nhũng, lãng phí, quốc phòng, an ninh, đối ngoại đạt nhiều kết quả, tạo không khí phấn khởi trong toàn xã hội, góp phần củng cố niềm tin của nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp, các nhà đầu tư trong và ngoài

nước. Các tổ chức tài chính, tiền tệ quốc tế đánh giá cao nỗ lực cải cách chính sách và triển vọng tích cực trong trung và dài hạn của nền kinh tế Việt Nam; các tổ chức xếp hạng tín nhiệm quốc tế uy tín đã nâng hạng tín nhiệm của quốc gia, của nhiều tổ chức tài chính, ngân hàng nước ta với triển vọng “ổn định”, “tích cực”⁴¹.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM THỜI GIAN TỚI

Trong thời gian tới, tình hình kinh tế thế giới, khu vực dự báo tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường; rủi ro và bất ổn gia tăng, nhất là xung đột thương mại, điều chỉnh chính sách giữa các nước lớn và những biến động trên thị trường tài chính, tiền tệ quốc tế; cạnh tranh ngày càng gay gắt trên nhiều mặt. Trong khi đó, nền kinh tế nước ta còn những hạn chế, yếu kém; tính độc lập, tự chủ, khả năng chống chịu, tiềm lực và năng lực cạnh tranh chưa cao; thách thức an ninh phi truyền thống từ biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh... gia tăng, ảnh hưởng lớn đến sản xuất kinh doanh và đời sống của nhân dân.

Nhiệm vụ đặt ra từ nay đến cuối năm 2019 và trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ là rất nặng nề. Phát huy những kết quả đạt được, Chính phủ yêu cầu các cấp, các ngành không chủ quan trong chỉ đạo điều hành; tập trung mọi nỗ lực để vượt qua khó khăn, thách thức; kiên định các mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch đề ra; tập trung triển khai thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp theo các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ. Theo dõi sát, nắm chắc diễn biến tình hình quốc tế, trong nước để có đối sách phù hợp, kịp thời; chú trọng khắc phục những tồn tại, hạn chế, yếu kém, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và giải quyết các vấn đề mới phát sinh; chủ động nghiên cứu, có chính sách, giải pháp phù hợp để thúc đẩy các lĩnh vực có tiềm năng, lợi thế tạo động lực cho phát triển; tiếp tục đẩy mạnh cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh. Huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, phát huy hơn nữa tiềm năng, sức mạnh của nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế; nỗ lực phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ kế hoạch năm 2019, góp phần hoàn thành kế hoạch 5 năm 2016 - 2020.

1. Kiên định mục tiêu củng cố nền tảng vĩ mô, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế, thúc đẩy tăng trưởng

Tập trung nâng cao chất lượng phân tích, dự báo; củng cố hệ thống thống kê, thông tin, báo cáo tình hình trong nước và quốc tế để phục vụ kịp thời, hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành. Thực hiện chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, phối hợp chặt chẽ, hài hòa với chính sách tài khóa và các chính sách vĩ mô khác. Bảo đảm tăng trưởng tín dụng hợp lý gắn với nâng cao chất lượng tín dụng, tập trung cho các lĩnh vực ưu tiên. Phát huy vai trò của tín dụng vi mô, xử lý triệt để nạn tín dụng đen. Giữ vững ổn định thị trường ngoại tệ, phấn đấu tăng dự trữ ngoại hối nhà nước. Tiếp tục siết chặt kỷ luật tài chính - NSNN; tăng cường quản lý thu, chi và từng bước cơ cấu lại NSNN. Mở rộng cơ sở thuế, tăng cường quản lý hoạt động của khu vực kinh tế phi chính thức; có chính sách ưu đãi thuế phù hợp đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa, khuyến khích

chuyển đổi hộ kinh doanh cá thể thành doanh nghiệp. Chú trọng chống thất thu, chuyển giá, nợ đọng thuế. Đẩy mạnh thực hiện hóa đơn điện tử. Quản lý chặt chẽ các khoản chi NSNN, triệt để tiết kiệm chi thường xuyên. Phát triển ổn định, nâng cao hiệu quả hoạt động, tăng tỷ lệ huy động vốn qua thị trường chứng khoán.

Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp mở rộng thị trường, đẩy mạnh xuất khẩu; tập trung tháo gỡ khó khăn cho xuất khẩu nông sản. Tổ chức tuyên truyền rộng rãi, tận dụng cơ hội, thực hiện hiệu quả chương trình hành động triển khai các Hiệp định thương mại tự do (FTA) đã ký, đặc biệt là Hiệp định CPTPP. Kiểm soát chặt chẽ hoạt động tạm nhập, tái xuất, truy xuất nguồn gốc và nhập khẩu những mặt hàng tiêu dùng xa xỉ. Phát triển mạnh hệ thống bán lẻ, thị trường trong nước gắn với cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”. Tích cực ngăn ngừa buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng kém chất lượng; xử lý nghiêm và công khai các vi phạm, đặc biệt đối với hàng giả dán nhãn hàng Việt Nam. Triển khai đồng bộ, hiệu quả các biện pháp quản lý, bình ổn thị trường, giá cả. Thực hiện phù hợp lộ trình giá thị trường đối với hàng hóa, dịch vụ công thiết yếu; phối hợp chặt chẽ giữa các công cụ chính sách, bảo đảm không ảnh hưởng lớn đến chỉ số giá tiêu dùng, sản xuất kinh doanh và đời sống của người dân. Thanh tra, làm rõ việc tăng giá điện, phương pháp tính và thu tiền điện, bảo đảm công khai, minh bạch, đúng quy định pháp luật.

2. Thực hiện quyết liệt cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh

Tiếp tục rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách để thúc đẩy cơ cấu lại nền kinh tế, nhất là về tài chính, tín dụng, thương mại, đầu tư, công tác quy hoạch, sử dụng các nguồn lực đất đai, tài nguyên, lao động... Các ngành, các cấp có kế hoạch, giải pháp cụ thể tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ hiện đại - coi đây là chìa khóa, là động lực để chuyển đổi mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh, đáp ứng yêu cầu hội nhập ngày càng sâu rộng trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, góp phần thu hẹp khoảng cách phát triển.

Tập trung chỉ đạo thực hiện, tạo chuyển biến rõ nét, thực chất hơn trong cơ cấu lại các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu, nhất là các tổ chức tín dụng yếu kém. Nâng cao chất lượng, đa dạng hóa dịch vụ và tỷ trọng thu nhập từ hoạt động dịch vụ. Đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt, ứng dụng công nghệ cao, phát triển đa dạng dịch vụ tín dụng, ngân hàng. Tăng cường công tác thanh tra, giám sát, nhất là đối với các ngân hàng thương mại yếu kém, bảo đảm an toàn hệ thống; xử lý nghiêm những sai phạm.

Tiếp tục rà soát, hoàn thiện chính sách, pháp luật và yêu cầu người đứng đầu các bộ, ngành, địa phương và các tập đoàn, tổng công ty, DNNN chịu trách nhiệm nghiêm túc thực hiện nhiệm vụ cơ cấu lại, cổ phần hóa, thoái vốn theo đề án được duyệt. Phát huy hơn nữa vai trò của DNNN, tập trung nâng cao năng lực quản trị, hiệu quả hoạt động, bảo đảm công khai, minh bạch. Thúc đẩy xử lý dứt điểm theo cơ

chế thị trường đối với các doanh nghiệp thua lỗ, các dự án đầu tư không hiệu quả, mất vốn, bảo đảm đúng quy định pháp luật.

Quy định rõ trách nhiệm của các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị liên quan và người đứng đầu trong việc tháo gỡ vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công, nhất là các công trình, dự án trọng điểm; công khai kết quả thực hiện. Thúc đẩy triển khai nhanh các dự án hạ tầng quan trọng trong lĩnh vực giao thông, năng lượng⁴². Quản lý chặt chẽ công tác đấu thầu, mua sắm công; mở rộng phạm vi, nâng cao tỷ lệ đấu thầu qua mạng. Kịp thời quán triệt, chuẩn bị triển khai thực hiện hiệu quả Luật đầu tư công (sửa đổi) sau khi được Quốc hội thông qua để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, cải cách thủ tục hành chính, tăng cường phân cấp cho các địa phương, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư công. Sớm trình Quốc hội cho ý kiến về dự án Luật đầu tư theo hình thức đối tác công tư. rà soát, hoàn thiện các cơ chế, chính sách, khơi thông các nguồn vốn ngoài nhà nước cho đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng KTXH. Thu hút chọn lọc, có hiệu quả nguồn vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI), nhất là các dự án lớn, công nghệ hiện đại gắn với phát triển doanh nghiệp trong nước. Phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; thúc đẩy hình thành những tập đoàn kinh tế tư nhân lớn, tiềm lực mạnh, có năng lực cạnh tranh khu vực, quốc tế.

Tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới; chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi phù hợp, bảo đảm hiệu quả, tăng cường ứng dụng công nghệ cao, nâng cao khả năng cạnh tranh của nông sản Việt Nam, đáp ứng nhu cầu thị trường, thích ứng biến đổi khí hậu. Huy động cả hệ thống chính trị vào cuộc, quyết liệt chỉ đạo, triển khai đồng bộ các biện pháp ngăn chặn, dập dịch tả lợn châu Phi. Theo dõi sát diễn biến thời tiết, kịp thời điều chỉnh linh hoạt kế hoạch sản xuất, cung cấp đủ nước cho sản xuất và đời sống. Làm tốt công tác phân tích, dự báo nhu cầu thị trường, giá cả, rà soát chiến lược, quy hoạch, điều chỉnh quy mô cây trồng, vật nuôi phù hợp, bảo đảm phát triển bền vững và ổn định thu nhập cho người dân. Phát triển các vùng chăn nuôi tập trung, quy mô lớn; nâng cao hiệu quả chăn nuôi nông hộ theo hướng áp dụng kỹ thuật tiên tiến, có kiểm soát. Có chính sách khuyến khích đầu tư, ưu đãi vốn tín dụng để phát triển các dự án chế biến nông sản quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao, tập trung chế biến sâu và mở rộng thị trường tiêu thụ. Chú trọng khai thác thủy sản bền vững, ngăn chặn đánh bắt cá bất hợp pháp. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, trong đó có các đề án xây dựng nông thôn mới đặc thù; nông thôn mới kiểu mẫu; hỗ trợ cho các thôn, bản, áp thuộc các xã khó khăn nhất xây dựng nông thôn mới gắn với giảm nghèo bền vững.

Tập trung tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy phát triển các dự án sản xuất công nghiệp có tiềm năng, lợi thế, ứng dụng công nghệ cao, thân thiện môi trường. Từng bước chuyển dịch cơ cấu nội ngành công nghiệp theo hướng tăng tỷ lệ nội địa hóa, giảm tỷ trọng gia công, lắp ráp. Rà soát các dự án trọng điểm để tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy sản xuất và xuất khẩu. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng,

sớm đưa các dự án lớn đi vào hoạt động. Nâng cấp chuỗi giá trị các sản phẩm dệt may, da giày, hóa chất, nông sản, thực phẩm, điện tử... trong mạng sản xuất khu vực, toàn cầu. Khuyến khích phát triển các dự án sản xuất và sử dụng năng lượng tái tạo, điện gió, điện mặt trời, điện sinh khối. Phát triển thí điểm cụm liên kết ngành công nghiệp; đẩy mạnh đưa hàng Việt Nam vào hệ thống phân phối của các thương hiệu quốc tế uy tín.

Tập trung cơ cấu lại khu vực dịch vụ, hướng vào những ngành có tiềm năng, lợi thế, ứng dụng công nghệ cao. Phát triển mạnh hạ tầng viễn thông, Internet băng thông rộng, sớm đưa vào hoạt động mạng di động 5G; thúc đẩy phát triển hệ sinh thái số Việt Nam. Các Bộ, ngành, địa phương rà soát kỹ, có chương trình, kế hoạch, giải pháp cụ thể, thực chất để đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn. Tập trung đào tạo nhân lực, nâng cao chất lượng dịch vụ, bảo đảm an ninh, an toàn, nhất là tại các địa bàn du lịch trọng điểm; xây dựng sản phẩm, thương hiệu du lịch Việt Nam; mở rộng diện miễn thị thực nhập cảnh đối với một số quốc gia, vùng lãnh thổ.

Rà soát, chấn chỉnh công tác quản lý nhà nước về quy hoạch; trình Quốc hội ban hành Nghị quyết về xử lý việc chuyển tiếp các quy hoạch. Sớm ban hành danh mục quy hoạch được tích hợp vào quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh. Đẩy mạnh phát triển vùng và liên kết vùng, phát huy vai trò của các vùng kinh tế trọng điểm, các trung tâm kinh tế, thành phố lớn; thí điểm các mô hình đô thị thông minh, đô thị xanh... Phát triển mạnh các ngành kinh tế biển gắn với bảo đảm an ninh, an toàn cho doanh nghiệp, người dân và có chính sách hỗ trợ phù hợp cho ngư dân hoạt động, sinh sống trên biển, đảo.

3. Chú trọng phát triển văn hóa, xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân

Tiếp tục đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo theo tinh thần Nghị quyết Trung ương. Quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục đại học và triển khai thi hành Luật giáo dục (sửa đổi) sau khi được Quốc hội thông qua. Tổ chức tốt kỳ thi trung học phổ thông quốc gia và xét tuyển sinh đại học năm 2019; kiên quyết không để xảy ra sai phạm, gian lận thi cử. Nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp, chú trọng đào tạo nghề chất lượng cao. Tăng cường an ninh, an toàn trường học; xây dựng văn hóa học đường, trang bị kỹ năng sống cho học sinh, sinh viên. Thực hiện hiệu quả các chính sách, huy động các nguồn lực hỗ trợ phát triển giáo dục cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, vùng sâu, vùng xa.

Đổi mới cơ chế, chính sách và thực hiện hiệu quả các giải pháp thúc đẩy phát triển, ứng dụng khoa học công nghệ. Tập trung chuyên gia, tiếp thu và làm chủ các công nghệ lõi, công nghệ nguồn. Đẩy mạnh phát triển thị trường, dịch vụ khoa học công nghệ; khuyến khích phát triển doanh nghiệp công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo. Thực hiện hiệu quả Chương trình quốc gia về nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm hàng hóa của doanh nghiệp Việt Nam. Xây dựng, triển khai Đề án phát triển Trung tâm khởi nghiệp quốc gia và Mạng lưới kết nối khởi nghiệp quốc gia.

Sớm thành lập, đưa vào hoạt động Trung tâm đổi mới sáng tạo quốc gia. Tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân. Thực hiện hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch bệnh; nâng cao chất lượng khám chữa bệnh. Bảo đảm chất lượng và đủ số lượng thuốc, vắc xin; có biện pháp hiệu quả kiểm soát giá thuốc, thực hiện đúng quy định về đấu thầu, bảo đảm công khai, minh bạch, chống tiêu cực, lợi ích nhóm. Nâng cao năng lực y tế cơ sở, phát triển hệ thống y tế dự phòng. Xây dựng, trình Quốc hội dự án Luật dân số; kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh; chú trọng nâng cao chất lượng dân số. Thực hiện đồng bộ các biện pháp bảo đảm an toàn thực phẩm, nhất là quản lý hoạt động giết mổ, kinh doanh thực phẩm tươi sống. Chấn chỉnh việc sản xuất, kinh doanh thực phẩm chức năng. Nâng cao nhận thức xã hội, thực hiện hiệu quả các biện pháp phòng, chống tác hại của rượu, bia, thuốc lá.

Chỉ đạo triển khai hiệu quả công tác tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị các di sản, giá trị văn hóa truyền thống. Thực hiện tốt Cuộc vận động "*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh*" và Phong trào "*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá*". Đẩy mạnh truyền thông, có biện pháp ngăn chặn hiệu quả tình trạng suy thoái đạo đức, lối sống, mê tín, dị đoan. Làm tốt công tác dân tộc, tôn giáo; xử lý nghiêm các trường hợp lợi dụng tự do tôn giáo, tín ngưỡng, vi phạm pháp luật. Đẩy mạnh các hoạt động thể dục, thể thao, chú trọng thể thao thành tích cao; phấn đấu nâng cao thứ hạng của thể thao Việt Nam ở tầm khu vực, châu lục.

Trình Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội xem xét, thông qua dự án Bộ luật Lao động (sửa đổi) và Pháp lệnh ưu đãi người có công (sửa đổi). Tiếp tục thực hiện hiệu quả chính sách người có công, giảm nghèo bền vững; ưu tiên nguồn lực thực hiện chính sách giảm nghèo đối với đồng bào vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, vùng dân tộc thiểu số, vùng bị thiên tai. Chú trọng phát triển nhà ở xã hội, nhà ở cho người có thu nhập thấp, nhà ở cho công nhân và các thiết chế văn hóa tại các khu công nghiệp. Thực hiện hiệu quả các giải pháp phát triển thị trường lao động, làm tốt công tác dự báo, kết nối cung cầu. Mở rộng diện bao phủ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp; xử lý nghiêm tình trạng nợ, trốn đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp. Bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động. Thúc đẩy bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ. Thực hiện hiệu quả chính sách đối với người cao tuổi, người khuyết tật và các chương trình, đề án về bảo vệ, chăm sóc trẻ em, tăng cường phòng chống đuối nước. Có biện pháp ngăn chặn, xử lý nghiêm các trường hợp xâm hại trẻ em. Hoàn thiện pháp luật để xử lý các bất cập trong công tác quản lý cai nghiện ma túy.

4. Tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu

Tiếp tục rà soát, hoàn thiện và thực hiện nghiêm các cơ chế, chính sách, pháp luật liên quan về tài nguyên, môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu. Quản lý chặt chẽ việc thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; chấn chỉnh tình trạng sử dụng lãng phí đất đai, nhất là ở các đô thị, khu công nghiệp. Rà soát, chuyển đổi linh hoạt cơ cấu cây trồng trên đất lúa, bảo đảm hiệu quả, bền vững. Thực hiện nghiêm việc giao đất, cho thuê đất thông qua đấu giá, đấu thầu. Tăng

cường quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng đất ở các công ty nông, lâm nghiệp. Chú trọng phòng chống cháy rừng, kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp phá rừng, sử dụng hóa chất độc hại; khôi phục hệ thống rừng phòng hộ, ngập mặn ven biển; quản lý chặt chẽ khai thác khoáng sản, đá, cát, sỏi...; tăng cường chế tài xử lý vi phạm. Điều phối, giám sát, giải quyết tốt các vấn đề quốc tế, liên vùng, liên ngành trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên nước. Thực hiện hiệu quả Nghị quyết Trung ương về phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam.

Kiên quyết xử lý các cơ sở gây ô nhiễm nghiêm trọng; kiểm soát chặt chẽ nguồn xả thải, có biện pháp khắc phục tình trạng ô nhiễm ở nông thôn, lưu vực sông, khu công nghiệp, làng nghề và trên các đảo; kiểm soát nguy cơ gia tăng ô nhiễm không khí tại các đô thị lớn; giảm thiểu rác thải nhựa, khuyến khích sử dụng sản phẩm bằng vật liệu thân thiện môi trường thay thế sản phẩm nhựa, ni-lông sử dụng một lần; nhân rộng mô hình xử lý rác thải hiệu quả, bền vững. Nâng cao chất lượng dự báo thời tiết, cảnh báo thiên tai. Chủ động phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai và đẩy mạnh thực hiện các chương trình, dự án thích ứng biến đổi khí hậu; kịp thời ứng phó, khắc phục hiệu quả các sự cố, thiên tai. Quyết liệt thực hiện Nghị quyết 120 về phát triển bền vững đồng bằng sông Cửu Long thích ứng biến đổi khí hậu; khắc phục, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng sạt lở bờ sông, bờ biển, nhất là khu vực đông dân cư, công trình cơ sở hạ tầng...

5. Đẩy mạnh cải cách hành chính, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo; tăng cường phòng, chống tham nhũng, lãng phí

Tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống hành chính nhà nước tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả và tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo tinh thần các Nghị quyết của Trung ương và Quốc hội. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát, bảo đảm hiệu quả cơ chế kiểm soát quyền lực và trách nhiệm giải trình. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ. Xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, hiệu quả, đổi mới phương thức, lề lối làm việc, bảo đảm công khai, minh bạch. Làm tốt công tác đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm gắn với cải cách chính sách tiền lương theo Nghị quyết Trung ương.

Tập trung rà soát, đơn giản hóa, cắt giảm hơn nữa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh; cụ thể hóa các chính sách hỗ trợ theo quy định của Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa. Đẩy mạnh xây dựng đồng bộ Chính phủ điện tử; và các cơ sở dữ liệu quốc gia, nhất là cơ sở dữ liệu dân cư; thực hiện hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông, một cửa quốc gia, một cửa ASEAN và mô hình trung tâm hành chính công, cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Tiếp nhận, xử lý nhanh và công khai kết quả giải quyết phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp. Phân đấu sớm hiện thực hóa mục tiêu đưa Việt Nam vào nhóm quốc gia dẫn đầu ASEAN về Chính phủ điện tử.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, tập trung vào các lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực; xử lý nghiêm vi phạm. Đẩy nhanh tiến độ, sớm ban hành các kết luận thanh tra đối với các vụ việc phức tạp, dư luận xã hội quan

tâm. Thực hiện tốt công tác tiếp công dân; giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài. Triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp phòng chống lợi ích nhóm, tiêu cực, tham nhũng, lãng phí, nhất là trong các lĩnh vực đất đai, tài nguyên, đầu tư công, các dự án BT, BOT, cổ phần hóa DNNN, công tác quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ... và tình trạng “tham nhũng vặt” trong thực thi công vụ; kiên quyết phòng chống, xử lý nghiêm mọi hình thức chạy chức, chạy quyền. Đẩy nhanh tiến độ điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng lớn, thu hồi triệt để tài sản bị thất thoát; có cơ chế xử lý kịp thời tài sản liên quan đến các vụ án kinh tế, tham nhũng, không để tài sản xuống cấp, đóng băng, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích của Nhà nước và các tổ chức, cá nhân liên quan. Phát huy vai trò kiểm tra, giám sát, phản biện của các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể, báo chí và nhân dân trong phòng chống tham nhũng, lãng phí.

6. Tăng cường quốc phòng, an ninh; nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế

Tiếp tục củng cố thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền quốc gia. Theo dõi sát tình hình khu vực và quốc tế, có giải pháp ứng phó kịp thời, phù hợp, không để bị động, bất ngờ. Giữ vững an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự an toàn xã hội. Chủ động phòng ngừa, đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động, lợi dụng mạng xã hội chống phá của các thế lực thù địch, phản động. Thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp phòng chống tội phạm; kiên quyết trấn áp, triệt phá tội phạm ma túy, tội phạm hình sự nghiêm trọng, tội phạm có tổ chức hoạt động theo kiểu "xã hội đen", các loại tội phạm gây bức xúc xã hội... Làm tốt công tác phòng chống cháy nổ và cứu nạn, cứu hộ. Đẩy mạnh triển khai Nghị quyết của Chính phủ về tăng cường bảo đảm trật tự an toàn, chống ùn tắc giao thông. Sớm hoàn thiện quy định pháp luật theo hướng tăng nặng chế tài xử phạt, xử lý nghiêm, kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật về trật tự, an toàn giao thông, nhất là sử dụng ma túy, rượu bia, vi phạm nồng độ cồn khi lái xe.

Tổ chức tốt các hoạt động đối ngoại cấp cao; chủ động, tích cực, làm sâu sắc, thực chất hơn quan hệ với các đối tác; chuẩn bị tốt cho việc đảm nhiệm vai trò Chủ tịch ASEAN 2020 và ứng cử Ủy viên không Thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc nhiệm kỳ 2020 - 2021. Chủ động, tích cực vận động đề sớm ký kết, phê chuẩn Hiệp định thương mại tự do và Hiệp định bảo hộ đầu tư Việt Nam - EU (EVFTA và EVIPA); thúc đẩy đàm phán, sớm ký kết Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện khu vực (RCEP). Chú trọng hỗ trợ các địa phương, doanh nghiệp thu hút đầu tư, kết nối đối tác, mở rộng thị trường. Nâng cao năng lực giải quyết tranh chấp thương mại, đầu tư quốc tế, bảo vệ lợi ích quốc gia, quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp, người dân. Tiếp tục thực hiện tốt công tác thông tin đối ngoại, ngoại giao văn hóa, ngoại giao nhân dân và bảo hộ công dân, người Việt Nam ở nước ngoài.

7. Chủ động đẩy mạnh thông tin và truyền thông; tăng cường công tác phối hợp giữa Chính phủ với các cơ quan của Đảng, Nhà nước, Mặt

trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể

Triển khai nghiêm túc, hiệu quả Quy hoạch phát triển và quản lý báo chí toàn quốc. Các cơ quan thông tấn báo chí đưa tin trung thực, khách quan, góp phần tạo đồng thuận, niềm tin xã hội. Thực hiện nghiêm quy chế phát ngôn, tăng cường kỷ luật báo chí. Các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị chủ động cung cấp thông tin, nhất là tình hình KTXH, các cơ chế, chính sách mới và các vấn đề dư luận quan tâm; kịp thời đấu tranh phản bác các thông tin xuyên tạc, sai sự thật, chống phá Đảng, Nhà nước; xử lý nghiêm các đối tượng lợi dụng mạng xã hội tuyên truyền, kích động chống phá chế độ. Có biện pháp ngăn chặn, xử lý hiệu quả hơn thông tin xấu độc, phản cảm trên mạng internet, mạng xã hội.

Thực hiện hiệu quả các quy chế phối hợp giữa Chính phủ với các cơ quan của Đảng, Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể nhân dân. Chỉ đạo hệ thống các cơ quan hành chính các cấp làm tốt công tác dân vận, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan trong hệ thống chính trị trong việc tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia xây dựng và thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước.

*

* *

Kính thưa Quốc hội và đồng bào, cử tri cả nước,

Trong những tháng đầu năm 2019, tuy còn gặp nhiều khó khăn, thách thức nhưng với sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân cả nước, tình hình KTXH tiếp tục chuyển biến tích cực. Phát huy kết quả đạt được, với khát vọng bút phá, vươn lên và niềm tin vào tương lai tươi sáng của đất nước, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đoàn kết nhất trí, chung sức, đồng lòng; nỗ lực đổi mới, sáng tạo; vượt qua khó khăn, thách thức; quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch năm 2019 đề ra.

Chính phủ trân trọng đề nghị Quốc hội, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và đồng chí, đồng bào, cử tri cả nước tăng cường giám sát, phối hợp hành động, đồng hành cùng Chính phủ, nêu cao tinh thần trách nhiệm, nỗ lực phấn đấu, tạo chuyển biến mạnh mẽ hơn nữa trên các lĩnh vực, góp phần thực hiện thành công Kế hoạch phát triển KTXH 5 năm 2016 - 2020, tạo nền tảng vững chắc cho giai đoạn tiếp theo.

Xin trân trọng cảm ơn Quốc hội./.

Phụ lục
KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2018

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018		Đánh giá lại
				Số đã báo cáo Quốc hội	Số thực hiện đánh giá lại	
1.	Tốc độ tăng tổng sản phẩm trong nước (GDP)	%	6,5 - 6,7	6,7	7,08	Vượt
2.	Tốc độ tăng tổng kim ngạch xuất khẩu	%	7 - 8	11,2	13,2	Vượt
3.	Tỷ lệ nhập siêu so với tổng kim ngạch xuất khẩu	%	< 3	Xuất siêu 0,4%	Xuất siêu 2,8%	Vượt
4.	Tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân	%	khoảng 4	< 4	3,54	Vượt
5.	Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội so với GDP	%	33 - 34	34	33,5	Đạt
6.	Giảm tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều <i>Riêng các huyện nghèo giảm</i>	%	1 - 1,3	1 - 1,5	1,35	Vượt
		%	4	> 4	5	
7.	Tỷ lệ thất nghiệp ở khu vực thành thị	%	<4	3,14	2,95	Vượt
8.	Tỷ lệ lao động qua đào tạo trong tổng số lao động đang làm việc trong nền kinh tế	%	58 - 60	58,6	58,6	Đạt
	Trong đó: Tỷ lệ lao động qua đào tạo từ 3 tháng trở lên có văn bằng, chứng chỉ công nhận kết quả đào tạo	%	23 - 23,5	23 - 23,5	23 - 23,5	
9.	Số giường bệnh trên 1 vạn dân (không tính giường trạm y tế xã)	Giường bệnh	26	26,5	26,5	Vượt
10.	Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế	%	85,2	86,9	87,7	Vượt
11.	Tỷ lệ khu công nghiệp, khu chế xuất đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường	%	88	88	88	Đạt
12.	Tỷ lệ che phủ rừng	%	41,6	41,65	41,65	Vượt

Chú thích

¹ Trong đó, tốc độ tăng tổng sản phẩm trong nước đạt 7,08% (kế hoạch là 6,5 - 6,7%; đã báo cáo 6,7%); tốc độ tăng tổng kim ngạch xuất khẩu 13,2% (kế hoạch là 7 - 8%; đã báo cáo 11,2%); xuất siêu 2,8% (kế hoạch là nhập siêu <3%; đã báo cáo xuất siêu 0,4%); tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng bình quân 3,54% (kế hoạch là khoảng 4%; đã báo cáo dưới 4%); tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội so với GDP 33,5% (kế hoạch là 33 - 34%; đã báo cáo 34%); giảm tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều 1,35% (kế hoạch là 1 - 1,3%; đã báo cáo 1 - 1,5%); tỷ lệ thất nghiệp ở khu vực thành thị 2,95% (kế hoạch là <4%; đã báo cáo 3,14%); tỷ lệ lao động qua đào tạo trong tổng số lao động đang làm việc trong nền kinh tế 58,6% (kế hoạch là 58 - 60%; đã báo cáo 58,6%); số giường bệnh trên 1 vạn dân (không tính giường trạm y tế xã) 26,5 (kế hoạch là 26; đã báo cáo 26,5); tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế 87,7% (kế hoạch là 85,2%; đã báo cáo 86,9%); tỷ lệ khu công nghiệp, khu chế xuất đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường 88% (kế hoạch là 88%; đã báo cáo 88%); tỷ lệ che phủ rừng 41,65% (kế hoạch là 41,6%; đã báo cáo 41,65%).

² Trong đó, khu vực nông nghiệp tăng 3,76%, cao nhất của giai đoạn 2012 - 2018; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 8,65%, riêng ngành chế biến chế tạo tăng 12,98%; khu vực dịch vụ tăng 7,03%.

³ Cuối tháng 4 năm 2019, giá dầu thế giới đã đạt mức cao nhất trong 5 tháng qua, vượt 70 USD/thùng; riêng quý 1/2019 đã tăng 27%.

⁴ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã tổ chức nhiều cuộc họp, làm việc để giải quyết những khó khăn, vướng mắc, vấn đề cụ thể phát sinh (về những giải pháp trọng tâm tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy tăng trưởng; tình hình cung ứng điện, thực hiện đầu tư xây dựng và giải pháp phát triển nguồn và lưới điện trong Quy hoạch điện VII điều chỉnh; phương án phân bổ nguồn dự phòng chung vốn ngân sách trung ương kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 và 10.000 tỷ đồng từ nguồn điều chỉnh vốn các dự án quan trọng quốc gia; Đề án Công dịch vụ công quốc gia; Dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc Trung Lương - Mỹ Thuận theo hình thức Hợp đồng BOT; đánh giá lại quy mô tổng sản phẩm trong nước giai đoạn 2010 - 2017; hợp đồng BOT và bảo lãnh Chính phủ đối với các Dự án nhà máy nhiệt điện đầu tư theo hình thức hợp đồng BOT; Triển khai thực hiện Luật quy hoạch, Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật quy hoạch...).

⁵ Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 4/2019 tăng 0,31% so với tháng trước, bình quân 4 tháng đầu năm 2019 tăng 2,71% so với cùng kỳ năm 2018, là mức tăng bình quân 4 tháng đầu năm thấp nhất trong 3 năm gần đây (năm 2017 tăng 4,8%, năm 2018 tăng 2,8%, năm 2019 tăng 2,71%). Lạm phát cơ bản bình quân 4 tháng tăng 1,88% so với cùng kỳ năm trước.

⁶ Từ đầu năm 2019 đến nay, các ngân hàng thương mại nhà nước đã giảm lãi suất cho vay để hỗ trợ cho các doanh nghiệp hoạt động trong các lĩnh vực ưu tiên (Vietcombank thông báo áp dụng lãi suất cho vay ngắn hạn mức tối đa 6%/năm, giảm 0,5% so với mức trần áp dụng đối với 5 lĩnh vực ưu tiên, cùng với lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và cho vay doanh nghiệp khởi nghiệp; Agribank cam kết giảm 0,5% lãi suất cho vay các đối tượng ưu tiên, gồm cả cho vay trung hạn, ngắn hạn và dài hạn; BIDV và Vietinbank cũng cam kết giảm lãi suất cho vay với mức giảm 0,5%).

⁷ Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 25/4/2019 về tăng cường phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm và vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động “tín dụng đen”; Chỉ thị số 06/CT-TTg ngày 12/3/2019 về tăng cường giải pháp nhằm đảm bảo an toàn hoạt động, củng cố vững chắc hệ thống Quỹ Tín dụng nhân dân. Năm 2018, số lượng giao dịch thanh toán nội địa qua thẻ ngân hàng đạt gần 230,7 triệu giao dịch (tăng 19,02% so với năm 2017) với tổng số tiền giao dịch là 592 nghìn tỷ đồng. Số lượng giao dịch tài chính qua kênh Internet đạt hơn 255,6 triệu giao dịch với giá trị giao dịch khoảng 16,2 triệu tỷ đồng (tăng tương ứng 33,6% và 19,5% so với cùng kỳ năm 2017); số lượng giao dịch tài chính qua kênh điện thoại di động đạt gần 185,1 triệu giao dịch, với giá trị giao dịch gần 1859,9 nghìn tỷ đồng (tăng tương ứng 41,4% và 169,5% so với cùng kỳ năm 2017). Đang hoàn thiện Đề án “Xây dựng cơ chế quản lý thử nghiệm cho hoạt động Fintech trong lĩnh vực ngân hàng”.

⁸ Tăng trưởng quý I/2019 tuy thấp hơn mức tăng trưởng của quý I/2018 nhưng cao hơn tăng trưởng quý I các năm 2011 - 2017 (Năm 2011 tăng 5,90%; năm 2012 tăng 4,75%; năm 2013 tăng 4,76%; năm 2014 tăng 5,06%; năm 2015 tăng 6,12%; năm 2016 tăng 5,48%; năm 2017 tăng 5,15%). Tăng trưởng quý I/2018 tăng cao 7,45% là do ngành chế biến chế tạo tăng mạnh 14,3%.

⁹ Tăng trưởng ngành thủy sản quý I của một số năm như sau: Năm 2011 tăng 2,87%; năm 2012 tăng 4,06%; năm 2013 tăng 2,28%; năm 2014 tăng 4,72%; năm 2015 tăng 3,38%; năm 2016 tăng 1,90%; năm 2017 tăng 3,76%; năm 2018 tăng 4,96%; năm 2019 tăng 5,1%.

¹⁰ Tăng trưởng ngành chế biến, chế tạo quý I của một số năm như sau: Năm 2012 tăng 8,74%; năm 2013 tăng 4,38%; năm 2014 tăng 5,97%; năm 2015 tăng 9,70%; năm 2016 tăng 8,94%; năm 2017 tăng 8,60%; năm 2018 tăng 14,3%; năm 2019 tăng 12,35%.

¹¹ Tốc độ tăng tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng 4 tháng đầu các năm 2015 - 2019 lần lượt là: 10,7%; 10%; 10%; 11,3%; 11,9%.

¹² Theo chỉ số Nhà quản trị mua hàng (PMI) lĩnh vực sản xuất của ASEAN tháng 4/2019, Việt Nam xếp vị trí thứ 2 (với 52,5 điểm), sau Myanmar (với 53,7 điểm), với các điều kiện kinh doanh được cải thiện hơn. Xếp hạng từ đầu năm 2019 đến nay (tháng 1, Việt Nam xếp vị trí thứ 2 sau Philippines, với 51,9 điểm; tháng 2, Việt Nam xếp vị trí thứ 2 sau Myanmar, với 51,9 điểm; tháng 3, Việt Nam xếp vị trí thứ 2 sau Myanmar, với 51,9 điểm).

¹³ Theo Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, đến cuối tháng 3/2019, vốn điều lệ của toàn hệ thống đạt 578,9 nghìn tỷ đồng, tăng 0,45% so với cuối năm 2018 và tăng 13% so với cuối năm 2017; vốn chủ sở hữu của toàn hệ thống đạt 792,6 nghìn tỷ đồng, tăng 4,2% so với cuối năm 2018, tăng 20,1% so với cuối năm 2017. Việc triển khai Basel II được tập trung thực hiện để đáp ứng các thông lệ quốc tế về an toàn vốn; đến nay, đã có 07 ngân hàng thương mại được công nhận đạt chuẩn Basel II. Tỷ lệ nợ xấu nội bảng tiếp tục được kiểm soát và duy trì ở mức dưới 3%, đến cuối tháng 3/2019 là 2,02%.

¹⁴ Tập trung đẩy mạnh công tác chuẩn bị các dự án trọng điểm, nhất là các dự án đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông như tuyến đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông, Dự án CHKQT Long Thành, mở rộng CHKQT Tân Sơn Nhất, nghiên cứu tiền khả thi đường sắt tốc độ cao Bắc - Nam. Hoàn thành thông xe, đưa vào khai thác một số công trình trọng điểm như cầu Vàm Cống, hầm Cù Mông, cầu Hưng Hà và đường nối 2 cao tốc Hà Nội - Hải Phòng và Cầu Giẽ - Ninh Bình...

¹⁵ Trong 4 tháng đầu năm 2019, có gần 1 nghìn doanh nghiệp đăng ký mới, nâng tổng số lên 10,2 nghìn doanh nghiệp hoạt động trong ngành nông nghiệp.

¹⁶ Theo các chương trình, đề án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt: Chương trình mỗi xã một sản phẩm, Đề án phát triển 15 nghìn hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã nông nghiệp hoạt động có hiệu quả, Đề án thí điểm huyện nông thôn mới kiểu mẫu và Đề án thí điểm hoàn thiện và nhân rộng mô hình bảo vệ môi trường trong xây dựng nông thôn mới tại các xã khó khăn, biên giới, hải đảo theo hướng xã hội hóa.

¹⁷ Một số trường hợp điển hình như: Trong lĩnh vực sản xuất lắp ráp ô tô là VinGroup, Trường Hải, Thành Công...; trong lĩnh vực sản xuất chế biến sữa và thực phẩm là Vinamilk, TH...; trong lĩnh vực hóa chất là Tân Long, Lộc Trời...; trong lĩnh vực sản xuất thép, kim khí là Hoa Sen, Hòa Phát, Hòa Bình Minh, Pomina, Nam Kim...

¹⁸ Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 33/QĐ-TTg ngày 08/01/2019 phê duyệt Đề án đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục mầm non giai đoạn 2018 - 2025; số 69/QĐ-TTg ngày 15/01/2019 phê duyệt Đề án nâng cao chất lượng giáo dục đại học giai đoạn 2019 - 2025; số 89/QĐ-TTg ngày 18/01/2019 phê duyệt Đề án Nâng cao năng lực đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý các cơ sở giáo dục đại học đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019 - 2030.

¹⁹ Trong đó có dữ liệu bản đồ số Việt Nam, giáo dục số, nền tảng dữ liệu y tế, dữ liệu tiếng nói Việt...

²⁰ Nghị định số 13/2019/NĐ-CP ngày 01/2/2019 của Chính phủ về doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

²¹ Theo Báo cáo PAPI năm 2018, Chỉ số hài lòng của người dân về y tế công lập tăng từ 1,92 năm 2017 lên 1,96 năm 2018 (thang điểm 2,5); còn 0,4% số người sử dụng dịch vụ y tế của bệnh viện công tuyến huyện phải lót tay nhân viên y tế để được chăm sóc tốt hơn (năm 2013 là 20%, năm 2016 là 17%, năm 2017 là 9%). Khảo sát của Tổ chức Sáng kiến Việt Nam, Oxfam cho thấy Chỉ số hài lòng người bệnh nội trú đạt 80,8% (năm 2017 là 79,6%).

²² Đã triển khai ứng dụng công nghệ thông tin kết nối cơ sở cung ứng thuốc tới trên 17 nghìn cơ sở bán lẻ thuốc; có gần 10 nghìn cơ sở kết nối liên thông với cơ quan quản lý nhà nước.

²³ Đã xây dựng 1.249 chuỗi thực phẩm an toàn (tăng thêm 150 chuỗi so với cuối năm 2018) với 1.450 sản phẩm và 3.181 điểm bán sản phẩm.

²⁴ Các tập tục mang yếu tố bạo lực, phản cảm trong lễ hội đã được chuyển đổi hình thức tổ chức phù hợp: Lễ hội Ném Thương (Bắc Ninh) năm thứ ba không tổ chức chém lợn giữa sân đình; Hội phết Đình Đông Lai, xã Bàn Giản (Vĩnh Phúc) diễn ra an toàn không có nội dung tổ chức cướp phết mà chỉ thực hành trình diễn nghi lễ; Hội Phết Hiền Quan (Tam Nông, Phú Thọ) đã thay đổi hình thức tổ chức mới, chia đội và giới hạn khu vực chơi đảm bảo cho hoạt động lễ hội diễn ra an toàn; Lễ hội Đền Sóc, xã Phù Linh, huyện Sóc Sơn năm đầu tiên thay đổi hình thức cướp lộc, không xuất hiện cảnh tranh giành cướp giò hoa tre...

²⁵ Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 03/1/2019 quy định về tiêu chuẩn, trình tự đánh giá và công nhận xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em. Hiện nay, 63/63 tỉnh, thành phố đã tổ chức tổng kết 10 năm thi hành Luật phòng, chống bạo lực gia đình; hơn 20 tỉnh, thành phố đã tổ chức khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc.

²⁶ Đã trao gần 1,7 triệu suất quà Tết của lãnh đạo Đảng, Nhà nước và hàng triệu suất quà của các địa phương, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân cho người có công, gia đình và đối tượng chính sách.

²⁷ Hỗ trợ gần 8 nghìn tấn gạo cứu đói cho trên 166 nghìn hộ với trên 520 nghìn nhân khẩu trong dịp Tết Nguyên đán Kỷ Hợi năm 2019 và gần 3 nghìn tấn gạo cứu đói giáp hạt cho trên 45 nghìn hộ với trên 196 nghìn nhân khẩu. Đã ban hành Quyết định số 45/QĐ-TTg ngày 09/1/2019 của Thủ tướng Chính phủ về "Cấp một số ấn phẩm báo, tạp chí cho vùng dân tộc thiểu số và miền núi, vùng đặc biệt khó khăn" giai đoạn 2019 - 2021; Quyết định số 414/QĐ-TTg ngày 12/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án "Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số phát triển kinh tế xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào dân tộc thiểu số Việt Nam giai đoạn 2019 - 2025".

²⁸ Tổ chức phiên giao dịch việc làm đầu Xuân 2019, đồng thời kết nối trực tuyến giữa sàn giao dịch việc làm 04 tỉnh: Bắc Ninh, Hải Dương, Bình Dương và Cần Thơ với 15 điểm, sàn giao dịch việc làm vệ tinh của Hà Nội nhằm hỗ trợ nhu cầu tuyển dụng của doanh nghiệp và nhu cầu tìm kiếm việc làm của người lao động sau dịp Tết.

²⁹ Nghị quyết số 18/NQ-CP ngày 13/3/2019 của Chính phủ về việc thông qua đề nghị xây dựng Nghị định về quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu số.

³⁰ Tăng thu từ đất lên trên 121 nghìn tỷ đồng, chiếm 12% thu ngân sách nội địa năm 2018 và trong quý I năm 2019 đạt 20,5 nghìn tỷ đồng.

³¹ Trong đó có sông Cầu, sông Nhuệ - Đáy, Bắc Hưng Hải...

³² Chính phủ đã thông qua, trình Quốc hội 9 dự án: Luật Chứng khoán (sửa đổi); Luật Thư viện; Luật Lực lượng dự bị động viên; Luật Dân quân tự vệ (sửa đổi); Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm và Luật sở hữu trí tuệ; Bộ luật Lao động (sửa đổi). Chính phủ cũng đang chỉ đạo các bộ, ngành triển khai tích cực nhiều dự án luật, nhất là dự án Luật đầu tư theo hình thức đối tác công tư (đang xin ý kiến rộng rãi từ tháng 4/2019, dự kiến trình Quốc hội cho ý kiến tại kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XIV). Từ đầu năm đến nay, Chính phủ đã ban hành 44 Nghị định, trong đó có 16 Nghị định quy định chi tiết thi hành luật, pháp lệnh, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành 19 Quyết định quy phạm pháp luật.

³³ Riêng đơn giản hóa quy trình thủ tục khởi sự kinh doanh đã giúp doanh nghiệp tiết kiệm khoảng 540 nghìn lượt đi lại và hơn 1 triệu giờ làm việc mỗi năm. Chi phí thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp được cắt giảm tối đa, miễn 100% lệ phí đăng ký doanh nghiệp và giảm phí công bố thông tin đăng ký doanh nghiệp từ 300.000 đồng xuống còn 100.000 đồng.

³⁴ Trong quý I/2019, cơ quan hành chính nhà nước các cấp đã tiếp trên 83 nghìn lượt công dân với trên 57 nghìn vụ việc, có 820 đoàn đông người (giảm 28,3% so với cùng kỳ); tiếp nhận trên 66 nghìn đơn thư các loại (giảm 8,1% so với cùng kỳ), đã xử lý trên 39 nghìn đơn đủ điều kiện; trong đó có gần 14 nghìn đơn khiếu nại, gần 3,5 nghìn đơn tố cáo.

³⁵ Trong đó có các vụ AVG, "Vũ Nhôm", "Út Trọc" mở rộng, Gang thép Thái Nguyên giai đoạn II, cảng Quy Nhơn, các vụ án liên quan đến một số ngân hàng thương mại...

³⁶ Trong đó có Nghị định số 22/2019/NĐ-CP ngày 25/2/2019 của Chính phủ quy định về tố cáo và giải quyết tố cáo trong Công an nhân dân; Nghị định số 28/2019/NĐ-CP ngày 20/3/2019 của Chính phủ quy định về tố cáo và giải quyết tố cáo trong Quân đội nhân dân; Nghị định số 02/2019/NĐ-CP ngày 02/1/2019 của Chính phủ về phòng thủ dân sự; Nghị định số 21/2019/NĐ-CP ngày 22/2/2019 của Chính phủ về khu vực phòng thủ; Quyết định số 139/QĐ-TTg ngày 31/1/2019 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật công an nhân dân. Quyết định số 140/QĐ-TTg ngày 31/1/2019 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật cảnh sát biển Việt Nam; Quyết định số 199/QĐ-TTg ngày 19/2/2019 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật bảo vệ bí mật nhà nước.

³⁷ Trong 4 tháng đầu năm 2019, cả nước xảy ra trên 5,4 nghìn vụ tai nạn giao thông, làm gần 2,6 nghìn người chết, trên 4,1 nghìn người bị thương (số vụ tai nạn giao thông giảm 9,42%, số người chết giảm 7,82%; số người bị thương tăng 9,86% so với cùng kỳ năm 2018).

³⁸ Thủ tướng Chính phủ có Quyết định số 122/QĐ-TTg ngày 24/01/2019 ban hành Phụ lục những công việc triển khai trong năm 2019 để thực hiện Nghị quyết 38/NQ-CP về chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 06-NQ/TW về “Thực hiện có hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, giữ vững ổn định chính trị - xã hội, trong bối cảnh nước ta tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới”; Quyết định số 121/QĐ-TTg ngày 24/01/2019 phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP).

³⁹ Trong 4 tháng đầu năm 2019, có tới 6/9 mặt hàng trong nhóm nông, thủy sản có kim ngạch sụt giảm so với cùng kỳ năm 2018; giá cả tra và nhiều mặt hàng nông sản xuất khẩu chủ lực giảm, như cà phê, cao su, hạt điều... Kim ngạch xuất khẩu thủy sản giảm 1,3%, cà phê giảm 22,6%, gạo giảm 21,7%, sắn và các sản phẩm từ sắn giảm 4,5%. Do giá xuất khẩu giảm nên xuất khẩu hạt điều dù tăng 5% về lượng nhưng kim ngạch giảm 16,9%, hạt tiêu tăng 18,6% về lượng nhưng giảm 12,2% về kim ngạch...

⁴⁰ Số doanh nghiệp giải thể 4 tháng đầu năm 2019 là trên 5,3 nghìn DN, tăng 12,9% so với cùng kỳ. Số doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh có thời hạn là gần 17 nghìn DN, tăng 19,7%.

⁴¹ Theo ADB, tăng trưởng của Việt Nam vẫn ở mức cao 6,8% trong năm 2019 và giảm nhẹ xuống 6,7% trong năm 2020. Mặc dù, dự báo của ADB có xu hướng giảm nhưng Việt Nam vẫn là quốc gia duy trì được mức tăng trưởng cao nhất trong khu vực, hơn cả Trung Quốc (2019: 6,3%; 2020: 6,1%), Indonesia (2019: 5,2%, 2020: 5,3%); hay Philippines (2019: 6,4%; 2020: 6,4%). Theo WB, triển vọng trung hạn của Việt Nam nhìn chung thuận lợi, tăng trưởng được dự báo khoảng 6,6% năm 2019. Theo IMF, tốc độ tăng trưởng 2019 dự kiến giảm nhẹ về mức 6,5%; tuy nhiên triển vọng kinh tế Việt Nam vẫn khả quan nhờ các yếu tố nền tảng vững mạnh, cơ cấu thương mại đa dạng và cam kết của Chính phủ về ổn định kinh tế vĩ mô và tăng trưởng, lấy khu vực kinh tế tư nhân làm động lực chính. Theo HSBC, kinh tế Việt Nam năm nay tăng trưởng 6,6%, lạm phát vẫn đạt mục tiêu dưới 4%. Tháng 5/2019, Fitch nâng triển vọng tín nhiệm quốc gia của Việt Nam từ mức “ổn định” lên “tích cực”. Tháng 4/2019, S&P đã nâng xếp hạng quốc gia dài hạn của Việt Nam từ BB- lên BB, với triển vọng ổn định. Xếp hạng tín nhiệm ngắn hạn được giữ nguyên ở B. Tháng 8/2018, Moody’s nâng xếp hạng của Việt Nam từ B1 lên Ba3, với triển vọng thay đổi từ “ổn định” sang “tích cực”.

⁴² Đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân và triển khai các dự án, công trình trọng điểm quốc gia của ngành giao thông như các dự án đường sắt đô thị, đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông, dự án CHKQT Long Thành, mở rộng CHKQT Tân Sơn Nhất bảo đảm kế hoạch đề ra. Hoàn thiện, trình Quốc hội thông qua chủ trương đầu tư dự án đường sắt tốc độ cao Bắc - Nam...